

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI XUÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 11/2020/HS-ST  
Ngày: 28/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN - TỈNH HÀ TĨNH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Hoàng

Ông Nguyễn Hồng Quân

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Ông Trịnh Quốc Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại Hội trường xét xử 2 - Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 09/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 03/11/2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 01/2020/TB-TA, ngày 15/12/2020 đối với bị cáo:

**Trần Văn Đ**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/4/1987 tại Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quê quán: xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Cầu Đ, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Trần Văn S, sinh năm 1958; Con bà: Lê Thị Ph, sinh năm 1956 (Cả hai đều trú tại thôn Cầu Đ, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh); Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1990, hiện đang lao động tại Đài Loan; Con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 09/7/2003, UBND huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 09/12/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Trần Hùng A, sinh năm 2000; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Ngư T, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trần Đức T, sinh năm 1998; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Nam M, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.

- *Những người làm chứng:*

1. Trần Mạnh H, sinh năm 1994; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Tân Th, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.

2. Trương Tiến M, sinh năm 2000; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Cầu Đ, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.

3. Trần Trà M, sinh năm 2012; Nghề nghiệp: Học sinh “vắng mặt”; Người giám hộ của cháu Trần Trà M: Bà Đặng Thị X, Sinh năm 1957; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cùng trú tại: Thôn Hồng M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 31/7/2020 Trần Văn Đ dẫn hai con là Trần Trà M và Trần Khả D đi ra bờ biển ở thôn Cầu đá, xã Cương Gián để ngủ. Quá trình ở bờ biển, Đ phát hiện một đôi nam nữ điều khiển xe máy chạy từ khu dân cư ra biển theo hướng nhà hàng Phú Minh Gia thôn Nam Mới, xã Cương Gián. Đ tò mò đi bộ theo, đi được 100m, Đ nhìn thấy trên đường đê chắn sóng đang thi công có chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, sơn màu trắng, đen, bạc, BKS: 38N1-162.00, chiếc xe máy này là của anh Trần Đức T mượn của anh Trần Hùng A, anh T để xe máy tại đây để đi vào trong nhà hàng Phú Minh Gia lấy sạc pin. Trần Văn Đ phát hiện trên xe chìa vẫn cắm ở ổ điện, lợi dụng sơ hở không có ai trông coi, quản lý tài sản nên Đ đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe máy, Đ lên xe mở khóa khởi động rồi điều khiển xe quay lại chở hai con đi về để xe ngoài đường đi bộ về nhà thay quần áo, lấy mũ bảo hiểm lại tiếp tục điều khiển xe máy chở theo hai con để tìm nơi tiêu thụ. Đ điều khiển xe máy theo đường tỉnh lộ 547 hướng xã Xuân Liên, trên đường đi phát hiện có một số người đi xe xe máy theo sau, nghi ngờ bị lộ nên đi đến thôn Lâm Vượng, xã Xuân Liên, Đ điều khiển xe rẽ phải ra hướng biển đưa xe vào trong chợ bỏ lại đây sau đó dẫn hai con đi bộ ra bờ biển xã Xuân Liên ngủ đến sáng rồi dẫn hai con đi bộ về nhà. Sau khi phát hiện bị mất trộm xe máy, anh Trần Đức T gọi điện cho chủ xe anh Trần Hùng A cùng với anh Trần Mạnh H và anh Trần Tiến M tổ chức tìm kiếm. Quá trình tìm kiếm trên trục đường tỉnh lộ 547 địa phận thôn Nam Mới thì gặp đồng chí Đậu Doãn Khang công an xã Cương Gián phối hợp chốt chặn truy tìm. Đúng lúc này Trần Văn Đ điều khiển xe máy đi đến, anh Trần Hùng A phát hiện có người đang điều khiển xe máy của mình nên hô hoán cùng mọi người đuổi theo. Khi đuổi theo Trương Tiến M nhận ra người điều khiển xe máy của Trần Hùng A là Trần Văn Đ ở gần nhà mình, M đã thông báo cho mọi người cùng biết. Quá trình đuổi theo thấy Đ đi xe tốc độ cao trên xe có hai cháu nhỏ thấy rất nguy hiểm nên mọi người giảm tốc độ đi theo sau, đi đến thôn Lâm Vượng, xã Xuân Liên thì không thấy bóng dáng Đ nữa, sau đó quay về. Công an huyện Nghi Xuân phối hợp với Công an xã Cương Gián tiến hành truy tìm thì phát hiện và thu giữ chiếc xe máy tại chợ thôn Lâm Vượng, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/2020/HĐĐGTS ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, kết luận:

Chiếc xe máy có đặc điểm nói trên có giá trị 13.975.000đ (Mười ba triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

\* Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA wave sơn màu trắng đen bạc, BKS: 38N1-162.00 đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra.

Hiện vật chứng trên đã trả lại cho anh Trần Hùng A.

\* Trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh Trần Hùng A không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 30/CT-VKSNX, ngày 09/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn Đ mức án tù 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 09/12/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì nên miễn xét.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn Đ (bị cáo thuộc hộ nghèo).

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định của Tòa án về việc người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa: Tại phiên tòa người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt, nhưng xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên không cần thiết phải hoãn phiên tòa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các điều luật áp dụng đối với bị cáo:

Vào ngày 09/10/2020 Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân đã ra Quyết định xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS thời gian xét xử vào ngày 17/11/2020 nhưng bị cáo Trần Văn Đ không có mặt tại phiên tòa không rõ lý do (mặc dù bị cáo đã nhận Quyết định xét xử). Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian xét xử lại vào ngày 25/11/2020 và đã ra Quyết định yêu cầu công an áp giải bị cáo đến phiên tòa nhưng qua xác minh của Đội hỗ trợ tư pháp Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Nghi Xuân đã gửi Thông báo với nội dung hiện bị cáo đi khỏi địa phương và không ai có tin tức, địa chỉ đối với bị cáo Trần Văn Đ. Ngày 26/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án

và đã gửi công văn yêu cầu cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân truy nã bị cáo Trần Văn Đ. Ngày 01/12/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân ra Quyết định truy nã bị cáo và đến ngày 09/12/2020 bị cáo đã bị bắt giữ. Trong ngày 09/12/2020 Tòa án huyện Nghi Xuân ra Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn Đ và ra Quyết định phục hồi vụ án.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn Đ khai nhận tội đúng như nội dung vụ án đã được nêu tóm tắt ở phần nội dung vụ án. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Xét năng lực chịu trách nhiệm hình sự và hành vi lén lút, chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị 13.975.000đ (Mười ba triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) của bị cáo thì đã đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội.

Ngoài ý thức chấp hành pháp luật kém là bỏ trốn và bị truy nã, bị cáo còn có nhân thân đã từng phải vào trường giáo dưỡng 24 tháng, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật nên phạm tội. Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo cần phải áp dụng hình phạt tù thật nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì hiện tại bị cáo đang nuôi 3 con đang nhỏ, gia đình lại thuộc hộ nghèo, bị cáo phạm tội trộm cắp lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Phân tích chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét các nội dung đề xuất đối với Hội đồng xét xử của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa là phù hợp do đó Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị này.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu nay không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh Trần Hùng A không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 điều 292, khoản 1 điều 293, điều 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 09/12/2020.

[3]. Bị cáo Trần Văn Đ được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLVNQLQ;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA T. Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp T. Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT CA huyện Nghi Xuân;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký, đóng dấu)

**Đặng Thị Hương**